TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2019/QĐST-KDTM	*Tân Bình, ngày 03 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2019/TLST-KDTM ngày 04 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên B; Địa chỉ: Ấp 2 xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Ngọc T; Chức danh: Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thượng Th, năm sinh 1960.

(Theo giấy ủy quyền ngày 23/8/2018)

Bị đơn: Công ty Cổ phần A; Địa chỉ: Số 16 đường S, Phường R, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn M; Chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp: Bà Hồ Thị H, năm sinh 1972

(Theo giấy ủy quyền ngày 25/12/2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công ty Cổ phần A có trách nhiệm trả số tiền 1.511.993.000 (Một tỷ năm trăm mười một triệu chín trăm chín mươi ba nghìn) đồng cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên B trong thời hạn 15 tháng, mỗi tháng trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng, trả từ ngày 01 đến 05 mỗi tháng, bắt đầu trả từ ngày 01-05/7/2019 đến ngày 01-05/9/2020.

2.2 Thời hạn và phương thức trả như sau:

- Ngày 01 -05/7/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/8/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;

- Ngày 01-05/9/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/10/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/11/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/12/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/01/2020 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/02/2020 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/3/2020 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/4/2020 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/5/2020 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/6/2020 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/7/2020 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/8/2020 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng;
- Ngày 01-05/9/2020 trả 111.993.000 (Một trăm triệu) đồng;

2.3 Trường hợp Công ty Cổ phần A không trả tiền theo đúng thời hạn nêu trên thì Công ty Cổ phần A phải chịu tiền lãi quá hạn do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm chậm trả trên số tiền phải trả của mỗi tháng.

2.4 Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 28.679.895 đồng (Hai mươi tám triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn tám trăm chín mươi lăm) đồng do Công ty Cổ phần A tự nguyện chịu toàn bộ. Hoàn lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên B số tiền tạm ứng án phí 34.349.869 (Ba mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi chín) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0037103 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tuấn Nhu